

HỘI ĐỒNG THI CẤP CHỨNG CHỈ**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****KẾT QUẢ KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

NGÀY THI: 07/7/2018

TT	Họ và tên		SBD	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
1	Đặng Phương	Anh	CNTT01	29/12/1995	Đại Hóa - Tân Yên - Bắc Giang	7,0	6,0	Đạt	
2	Trần Thị Ngọc	Ánh	CNTT02	08/8/1991	Bích Sơn - Việt Yên - Bắc Giang	7,2	8,5	Đạt	
3	Phan Thị Hà	Châm	CNTT03	25/3/1991	Văn Phong - Nho Quan - Ninh Bình	7,5	8,0	Đạt	
4	Trần Thị	Cúc	CNTT04	13/7/1983	Quảng Minh - Việt Yên - Bắc Giang	7,2	7,5	Đạt	
5	Nguyễn An	Cương	CNTT05	02/01/1996	Quỳnh Thắng - Quỳnh Lưu - Nghệ An	8,2	5,0	Đạt	
6	Lê Thị	Duyên	CNTT06	16/7/1995	Tự Lạn - Việt Yên - Bắc Giang	7,0	5,0	Đạt	
7	Trần Hải	Dương	CNTT07	31/10/1996	Điệp Nông - Hưng Hà - Thái Bình	7,0	6,0	Đạt	
8	Nguyễn Thị	Đường	CNTT08	22/12/1969	Bích Sơn - Việt Yên - Bắc Giang	7,2	7,0	Đạt	
9	Lương Thị	Hà	CNTT09	02/9/1995	Yên Thắng - Tương Dương - Nghệ An	6,0	6,5	Đạt	
10	Tổng Thị	Hào	CNTT10	30/9/1980	Bích Động - Việt Yên - Bắc Giang	7,5	7,0	Đạt	
11	Nguyễn Thị	Hằng	CNTT11	09/6/1981	Trung Sơn - Việt Yên - Bắc Giang	7,5	6,5	Đạt	
12	Đặng Thị	Hiền	CNTT12	25/7/1992	TP.Bắc Giang - Bắc Giang	7,0	6,0	Đạt	
13	Hoàng Thị Thu	Hiền	CNTT13	17/9/1981	Bố Hạ - Yên Thế - Bắc Giang	7,2	6,5	Đạt	
14	Ngô Thị Thu	Hoàn	CNTT14	03/9/1982	Tiền Phong - Yên Dũng - Bắc Giang	7,0	6,0	Đạt	
15	Chu Ánh	Hồng	CNTT15	20/7/1983	Bích Sơn - Việt Yên - Bắc Giang	7,2	6,5	Đạt	
16	Thân Ngọc	Huy	CNTT16	20/7/1982	Mình Đức - Việt Yên - Bắc Giang	7,0	7,0	Đạt	
17	Đặng Thu	Huyền	CNTT17	03/10/1995	Quỳnh Sơn - Yên Dũng - Bắc Giang	8,5	9,0	Đạt	
18	Nguyễn Thị Lệ	Huyền	CNTT18	24/9/1985	Bích Động - Việt Yên - Bắc Giang	7,2	6,0	Đạt	
19	Lục Mùi	Lai	CNTT19	16/10/1994	Triệu Nguyên - Nguyên Bình - Cao Bằng	7,5	5,0	Đạt	
20	Đỗ Thị	Ngọc	CNTT20	01/01/1991	Quảng Minh - Việt Yên - Bắc Giang	6,7	6,0	Đạt	
21	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	CNTT21	12/9/1991	Bích Sơn - Việt Yên - Bắc Giang	7,5	7,0	Đạt	
22	Vi Tân	Phong	CNTT22	07/02/1990	Phúc Hòa - Tân Yên - Bắc Giang	9,0	7,0	Đạt	
23	Đoàn Thị	Phương	CNTT23	08/6/1976	Trung Sơn - Việt Yên - Bắc Giang	7,7	6,5	Đạt	
24	Nguyễn Thị	Phương	CNTT24	20/10/1993	Tân Sỏi - Yên Thế - Bắc Giang	7,0	5,5	Đạt	

TT	Họ và tên		SBD	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
25	Chu Bá	Son	CNTT25	09/7/1992	Quảng Minh - Việt Yên - Bắc Giang	7,0	6,5	Đạt	
26	Phan Thế	Tâm	CNTT26	10/12/1996	Đồng Kỳ - Yên Thế - Bắc Giang	5,7	5,5	Đạt	
27	Khổng Thị	Thanh	CNTT27	19/8/1982	Châu Minh- Hiệp Hòa - Bắc Giang	7,7	7,0	Đạt	
28	Đàm Văn	Thành	CNTT28	29/12/1996	Sơn Hải - Lục Ngạn - Bắc Giang	6,0	5,0	Đạt	
29	Nguyễn Thị	Thảo	CNTT29	29/5/1995	Song Vân - Tân Yên - Bắc Giang	7,0	6,5	Đạt	
30	Thẩm Đức	Thiện	CNTT30	10/3/1987	Canh Nậu - Yên Thế - Bắc Giang	7,7	6,0	Đạt	
31	Ngô Thị Thanh	Thúy	CNTT31	01/9/1980	Bích Động - Việt Yên - Bắc Giang	7,0	7,0	Đạt	
32	Giáp Dạ	Thương	CNTT32	15/6/1995	Bích Động - Việt Yên - Bắc Giang	6,7	6,5	Đạt	
33	Nguyễn Văn	Toản	CNTT33	05/8/1990	Xuân Hương - Lạng Giang - Bắc Giang	8,7	6,5	Đạt	
34	Ngô Xuân	Trường	CNTT34	30/01/1988	Mình Đức - Việt Yên - Bắc Giang	6,7	6,5	Đạt	
35	Phạm Thị	Yên	CNTT35	07/11/1982	Việt Yên - Bắc Giang	7,0	6,0	Đạt	
36	Tạ Thị Hải	Yên	CNTT36	12/11/1993	Thượng Lan - Việt Yên - Bắc Giang	7,0	6,0	Đạt	
37	Dương Thời	Quyết	CNTT36A	06/12/1997	Bắc Sơn - Lạng Sơn	6,0	7,0	Đạt	

Tổng số thí sinh theo danh sách:

37

Số thí sinh dự thi:

37

Số thí sinh đạt yêu cầu:

37

Số thí sinh không đạt yêu cầu:

0

Bắc Giang, ngày 11 tháng 7 năm 2018

Chủ tịch Hội đồng thi

Thư ký hội đồng

(Đã ký)

(Đã ký)

Ths. Đỗ Thị Huyền

Vũ Thị Hoài Thu